

HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG  
ỦY BAN KIỂM TRA

\*

Số 81 - BC/UBKTHU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Đam Rông, ngày 12 tháng 11 năm 2024*

## **BÁO CÁO**

**kết quả thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tháng 11 năm 2024  
và phương hướng, nhiệm vụ tháng 12 năm 2024**

-----

### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 11**

#### **1. Công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy**

***1.1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy giao***

- Chủ trì, phối hợp với các Ban và Văn phòng Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy, cụ thể:

+ Hoàn thành cuộc kiểm tra đối 02 tổ chức đảng và 01 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và đang tiến hành kiểm tra đối với 03 tổ chức đảng và 02 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong việc lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”; Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”, gắn với việc tham mưu thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy chế làm việc của Tổ tham mưu về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và rà soát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của huyện.

- Tham mưu Ban Thường vụ chuyển 01 đơn phản ánh của công dân đến Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết theo quy định.

#### ***1.2. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng***

- Xem xét thi hành kỷ luật 01 đảng viên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chi trả chế độ chính sách cho lực lượng dân quân thường trực xã. Qua xem xét, đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã thi hành kỷ luật với hình thức cảnh cáo.

- Trong tháng, Ủy ban kiểm tra Huyện ủy nhận được 01 đơn phản ánh của công dân, qua xem xét, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã chuyển đơn đến Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết theo quy định.

## **2. Công tác của Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy cơ sở**

Chủ động nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên thuộc phạm vi quản lý để tham mưu Đảng ủy hoàn thành các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024.

## **3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; xây dựng ngành kiểm tra, thông tin tuyên truyền và công tác khác**

+ Xem xét, thi hành kỷ luật đối với 01 đồng chí nguyên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đã chuyển công tác và sinh hoạt đảng ra khỏi đảng bộ huyện; qua xem xét, đảng viên có vi phạm nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật, yêu cầu nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm sâu sắc.

+ Phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định hồ sơ công tác cán bộ về điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 12 trường hợp.

+ Tham dự Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng 9 tháng đầu năm; triển khai nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2024 do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức.

+ Xây dựng Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc đảng ủy cơ sở tích cực, chủ động tham mưu, triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát của đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở theo chương trình, kế hoạch đề ra.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra cơ sở.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 12 NĂM 2024**

### **1. Đối với Ban Thường vụ Huyện ủy**

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt kịp thời các quy định, Hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức cơ sở

đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng về công tác kiểm tra, giám sát.

- Hoàn thành cuộc kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo học tập, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”; Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”, gắn với việc tham mưu thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng đối 03 tổ chức đảng và 02 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

- Xây dựng báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 của Đảng bộ huyện; xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

## **2. Đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy**

- Phối hợp với các Ban và Văn phòng Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành các cuộc kiểm tra, giám sát đã ban hành.

- Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng năm 2024; xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

- Tăng cường công tác giám sát thường xuyên để nắm tình hình của các tổ chức đảng trực thuộc, kịp thời phát hiện vi phạm và tiến hành kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm theo quy định.

- Tiếp tục nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên theo quy chế; tiếp nhận, phân loại đơn thư tố cáo, khiếu nại để xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy trình, quy định.

## **3. Đối với đảng ủy và ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy**

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng và các nhiệm vụ khác do cấp ủy giao.

- Chấp hành nghiêm thông tin, báo cáo lên cấp trên theo quy định về nội dung, thời gian.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm tra, giám sát tháng 11 năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 12 năm 2024 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Phòng NV1 UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo),
- Các Ban và Văn phòng Huyện ủy,
- UBKT các Đảng ủy,
- Lưu UBKT Huyện ủy.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Cil Pam Ha Lan**

**THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT**  
**Tháng 11 năm 2024**

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ</b>					
<b>a</b>	<b>Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng</b>					
<i>aa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	<b>1</b>	-	-	<b>1</b>	-
<i>ab</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	<b>1</b>			<b>1</b>	
<i>ac</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-			-	
<i>ad</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	<b>1</b>			<b>1</b>	
<i>ãđ</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>ae</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ag</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>ah</b>	<b>Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra</b>	<b>2</b>	-	-	<b>2</b>	-
<i>ai</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	-			-	-
<i>ak</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	<b>2</b>			<b>2</b>	
<i>al</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>am</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>an</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>b</b>	<b>Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</b>					
<b>ba</b>	<b>Số đảng viên được kiểm tra</b>	-				
<b>bb</b>	<b>Là cấp ủy viên các cấp</b>	-				
<b>bc</b>	<b>Kết luận: Đảng viên có vi phạm</b>	-				
<b>bd</b>	<b>Phải thi hành kỷ luật</b>	-				
<b>bđ</b>	<b>Đã thi hành kỷ luật</b>	-				
<b>be</b>	<b>Là cấp ủy viên các cấp</b>	-				
<b>bg</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-				
<b>bh</b>	<b>Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm</b>	-				
<b>bi</b>	<b>Phải thi hành kỷ luật</b>	-				
<b>bk</b>	<b>Đã thi hành kỷ luật</b>	-				
<b>c</b>	<b>Giám sát chuyên đề</b>					
<b>ca</b>	<b>Số đảng viên được giám sát</b>	-			-	-
<b>cb</b>	<b>Là cấp ủy viên các cấp</b>	-			-	-

cc	Kết luận: Số thực hiện tốt	-			-	-
cd	Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
cđ	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
ce	<b>Số tổ chức đảng được giám sát</b>	-			-	
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	-			-	
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
<b>d</b>	<b>Thi hành kỷ luật</b>					
da	<b>Số đảng viên bị thi hành kỷ luật</b>	-	-	-		-
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				-
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				-
dd	Cảnh cáo	-				-
dđ	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-				
dg	<b>Xử lý khác đối với đảng viên</b>	-	-	-	-	-
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
<b>dn</b>	<b>Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật</b>	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-			-	
dq	Giải tán	-				
<b>đ</b>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
đa	<b>Số giải quyết tố cáo đảng viên</b>	-				
đb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đc	Tổ sai	-				
đd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đe	Phải thi hành kỷ luật	-				
đg	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>đh</b>	<b>Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng</b>	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				

đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>e</b>	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng</b>					
ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				
eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
<b>eg</b>	<b>Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng</b>	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
<b>II</b>	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP</b>					
<b>g</b>	<b>Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</b>	-			-	
ga	Số đảng viên được kiểm tra	-			-	
gb	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	
gc	Kết luận: Số có vi phạm	-			-	
gd	Đến mức phải kỷ luật	-			-	
gđ	Đã thi hành kỷ luật	-			-	
ge	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	
<b>gh</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-			-	
gi	Kết luận: Số có vi phạm	-			-	
gk	Phải thi hành kỷ luật	-			-	
gl	Đã thi hành kỷ luật	-			-	
<b>h</b>	<b>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới</b>	-			-	-
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				-
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-			-	-
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-			-	-
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-			-	-
hđ	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-			-	
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				

hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
i	Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật	-			-	
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-			-	-
ib	Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				-
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				-
id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				-
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				-
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				-
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				-
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				-
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				-
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
k	Giám sát chuyên đề	-			-	
ka	Số đảng viên được giám sát	-			-	-
kb	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	-
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	-
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	-			-	-
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-			-	-
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-			-	-
l	Thi hành kỷ luật					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	<b>1</b>	-	-	<b>1</b>	-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	-			-	-
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-			-	-
ld	Cảnh cáo	<b>1</b>			<b>1</b>	-
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-			-	
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				
ln	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-				



lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
<b>m</b>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
<b>ma</b>	<b>Số giải quyết tố cáo đăng viên</b>	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>mh</b>	<b>Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng</b>	-				
mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mk	Tổ sai	-				
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
mo	Phải thi hành kỷ luật	-				
mp	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>n</b>	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng</b>					
<b>na</b>	<b>Khiếu nại kỷ luật đảng viên</b>	-				
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nđ	Giảm mức kỷ luật	-				
ne	Xóa kỷ luật	-				
<b>ng</b>	<b>Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng</b>	-				
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-				
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
nl	Giảm mức kỷ luật	-				
nm	Xóa kỷ luật	-				
<b>o</b>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh</b>	-			-	
<b>oa</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-			-	-
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-				
od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-				

<b>p</b>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí</b>	-			-	
<i>pa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				-
<i>pb</i>	<i>Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<b>pc</b>	<b>Số tổ chức đảng được kiểm tra</b>	-			-	-
<i>pd</i>	<i>Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>pđ</i>	<i>Tổng số tiền vi phạm</i>	-				
<b>q</b>	<b>Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo</b>					
<i>qa</i>	<i>Số đơn thư phản ánh về đảng viên</i>	-				
<i>qb</i>	<i>Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết</i>	-				
<i>qc</i>	<i>Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng</i>	-				
<i>qd</i>	<i>Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết</i>	-				
<b>r</b>	<b>Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị</b>					
<i>ra</i>	<i>Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý</i>	-				
<i>rb</i>	<i>Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập</i>	-				
<i>rc</i>	<i>Kết luận: Số có vi phạm</i>	-				
<i>rc</i>	<i>Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật</i>	-				
<i>rb</i>	<i>Số đã thi hành kỷ luật</i>	-				

Đam Rông, ngày      tháng 11 năm 2024

**CÁN BỘ LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA**  
**PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Phạm Thị Hằng**

**Cil Pam Ha Lan**